

NGHIÊN CỨU BIẾN ĐỘNG VÀ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2010-2015 TẠI XÃ NÔNG HẠ, HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

Hoàng Thị Thủy Tiên, Ngô Văn Giới*
Trường Đại học Khoa học - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Bài báo này tổng hợp kết quả nghiên cứu về biến động và hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp giai đoạn 2010-2015 tại xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới tỉnh Bắc Kạn. Kết quả nghiên cứu cho thấy hiện trạng sử dụng đất của xã Nông Hạ có diện tích đất lâm nghiệp chiếm đa số 89,85%, đất sản xuất nông nghiệp chiếm 6,32%, đất nuôi trồng thủy sản chiếm 0,22%. Diện tích đất nông nghiệp năm 2015 đã tăng lên 608,58 ha so với năm 2010. Cơ cấu kinh tế của xã với nhóm ngành, nghề sản xuất nông nghiệp chiếm gần 80% tổng cơ cấu kinh tế. Việc biến động gia tăng diện tích đất nông nghiệp đã làm tăng hiệu quả kinh tế góp phần làm cho nền kinh tế của địa phương phát triển tốt hơn.

Từ khóa: nông nghiệp, sử dụng đất, lâm nghiệp, Bắc Kạn, quản lý tài nguyên

MỞ ĐẦU

Đất đai là tài nguyên vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt, là thành phần quan trọng hàng đầu của môi trường sống, là địa bàn phân bố các khu dân cư, xây dựng các cơ sở kinh tế, văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng. Xã Nông Hạ là một xã trung du miền núi nằm ở phía Nam huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Điều kiện tự nhiên, đất đai và kinh tế xã hội có nhiều lợi thế cho phát triển nông nghiệp [1]. Sản xuất nông nghiệp có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế của xã. Trong những năm gần đây diện tích đất nông nghiệp của xã đang có xu hướng biến động về tổng diện tích và cơ cấu sử dụng đất. Việc đánh giá hiệu quả của các loại hình sử dụng đất nông nghiệp tại đây để thấy rõ tác động của nó tới sự phát triển kinh tế của địa phương là hết sức cần thiết, từ kết quả đánh giá sẽ có những định hướng chiến lược cho việc sử dụng bền vững đất nông nghiệp tại xã Nông Hạ. Xuất phát từ những lý do đó nghiên cứu “Ảnh hưởng của biến động sử dụng đất nông nghiệp giai đoạn 2010 – 2015 đến phát triển kinh tế xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn” được thực hiện.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện trên đối tượng chính là đất sản xuất nông nghiệp, các yếu tố

về tự nhiên, kinh tế và môi trường liên quan đến quá trình sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã Nông Hạ. Với phạm vi nghiên cứu tại xã Nông Hạ gồm 15 thôn. Nghiên cứu được khoảng thời gian từ tháng 10/2016 đến tháng 05/2017. Nghiên cứu được thực hiện trên một số nhóm cây trồng chính của xã Nông Hạ là: cây lúa, ngô và cây lâm nghiệp.

Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện được các mục tiêu nghiên cứu sử dụng một số phương pháp chính như: Phương pháp điều tra và thu thập tài liệu thứ cấp; Phương pháp điều tra số liệu sơ cấp: Các số liệu thứ cấp được thu thập nhằm đánh giá chi tiết tình hình sản xuất của nông hộ theo phương pháp điều tra nông hộ thông qua bộ câu hỏi có sẵn. Trong quá trình thực hiện đề tài, nhóm nghiên cứu đã tiến hành điều tra ngẫu nhiên 60 hộ tại các thôn khác nhau bằng hình thức phỏng vấn trực tiếp. Với nội dung điều tra về chi phí, thu nhập cũng như đặc điểm cơ bản của nông hộ. Để tính toán và đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp đánh giá hiệu quả kinh tế từ quá trình sử dụng đất nông nghiệp thông dụng hiện nay kết hợp với các dữ liệu điều tra thu thập được.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

Hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp xã Nông Hạ

Theo số liệu kiểm kê đất đai năm 2015, xã Nông Hạ có tổng diện tích tự nhiên là:

* Tel: 0987 343119, Email: gioinv@tnus.edu.vn

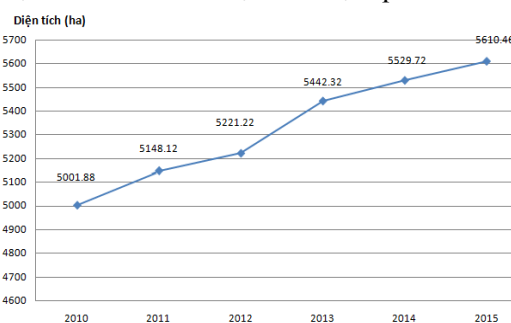
5.820,31 ha. Diện tích đã đưa vào sử dụng: 5.795,39 ha, chiếm 99,57% diện tích tự nhiên. Trong đó đất nông nghiệp (NNP): 5.610,46 ha, chiếm 96,39% tổng diện tích tự nhiên, đất phi nông nghiệp (PNN): 184,93 ha, chiếm 3,18% tổng diện tích tự nhiên, đất chưa sử dụng (CSD): 24,92 ha, chiếm 0,43% tổng diện tích tự nhiên. Hiện trạng và cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp năm 2015 của xã Nông Hạ được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1 cho thấy diện tích đất được sử dụng vào mục đích nông nghiệp của xã chiếm tỉ lệ lớn so với tổng diện tích đất tự nhiên của xã. Đất sản xuất lâm nghiệp của xã chủ yếu được sử dụng để trồng rừng sản xuất, cơ cấu cây trồng không đa dạng, chủ yếu là những cây có thời gian thu hoạch trung bình từ 5 – 7 năm như: keo cành, keo úc, mỡ,... diện tích đất lâm nghiệp chiếm tỉ lệ cao nhất 89,85%. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp chiếm 6,32%. So với diện tích đất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản chiếm tỉ lệ khá nhỏ 0,22%. Do điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế và truyền thống canh tác phù hợp với sản xuất lâm nghiệp, chính quyền địa phương luôn áp dụng các chính sách phù hợp với người dân cùng với những chương trình, dự án uy tín hỗ trợ người dân trong vấn đề giống cây trồng, phân bón, phương thức canh tác và tìm đầu ra cho sản phẩm làm cho diện tích đất lâm nghiệp luôn ổn định, người dân yên tâm canh tác sản xuất.

Biến động diện tích đất nông nghiệp giai đoạn 2010 – 2015 xã Nông Hạ

Tình hình biến động đất nông nghiệp

Xu hướng biến động diện tích đất nông nghiệp của xã Nông Hạ phụ thuộc nhiều vào chính sách phát triển của chính quyền địa phương, các cấp lãnh đạo nghiên cứu tình hình sản xuất theo từng năm, việc giao chỉ tiêu sản xuất nông – lâm nghiệp xuống các thôn, bản. Tập trung hướng dẫn, kiểm soát tình hình sản xuất để đáp ứng đúng, đủ mục tiêu đã được xây dựng nhằm đảm bảo tình hình phát triển kinh tế của xã. Việc giao chỉ tiêu được xem xét theo quá trình canh tác của từng đơn vị sản xuất, căn cứ vào điều kiện tự nhiên – xã hội, nhằm đáp ứng được yêu cầu của thị trường. Tình hình biến động diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn xã Nông Hạ giai đoạn 2010 – 2015 được thể hiện qua hình 1.



Hình 1. Biến động diện tích đất nông nghiệp xã Nông Hạ giai đoạn 2010 – 2015

Bảng 1. Hiện trạng và cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp xã Nông Hạ năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Mã	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
	Tổng diện tích tự nhiên		5.820,31	100,00
	Đất nông nghiệp	NNP	5.610,46	96,39
1	<i>Đất sản xuất nông nghiệp</i>	<i>LUA</i>	367,27	6,32
1.1	Đất trồng lúa	LUA	226,26	3,89
1.2	Đất trồng cây hàng năm còn lại	HNK	122,59	2,11
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	18,42	0,32
2	<i>Đất lâm nghiệp</i>	<i>LNP</i>	5.229,49	89,85
2.1	Đất rừng phòng hộ	RPH	1.955,22	33,59
2.2	Đất rừng đặc dụng	RDD		
2.3	Đất rừng sản xuất	RSX	3.274,27	56,26
3	<i>Đất nuôi trồng thủy sản</i>	<i>NTS</i>	13,70	0,22

Nguồn [2]

Hình 1 cho thấy đất nông nghiệp (NNP) năm 2015 của xã tăng 608,58 ha so với năm 2010, trong đó:

+ Diện tích đất lâm nghiệp tăng 589,34 ha (diện tích rừng phòng hộ không thay đổi, diện tích rừng sản xuất tăng 589,34 ha).

+ Diện tích đất sản xuất nông nghiệp tăng 19,44 ha.

+ Diện tích đất nuôi trồng thủy sản giảm 0,2 ha.

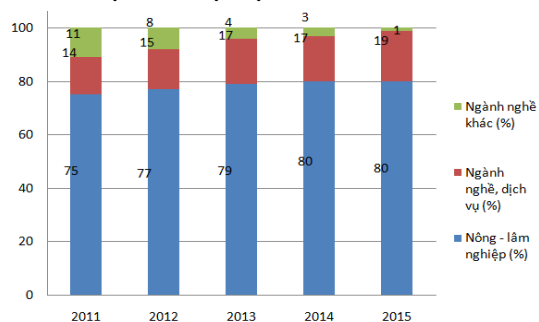
Nguyên nhân chính làm cho diện tích đất nông nghiệp có xu hướng tăng lên là do một số diện tích được khai hoang mới từ việc khai phá những vùng đất khó khăn, hiểm trở để tiến hành canh tác. Mặt khác sản xuất nông nghiệp là ngành nghề được người dân địa phương chú trọng đầu tư phát triển.

Biến động cơ cấu kinh tế giai đoạn 2010 – 2015

Bảng 2. Tình hình sản xuất một số cây trồng chính giai đoạn 2010 – 2015

Năm	Loại cây	Mùa vụ	Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)	Tổng sản lượng (tấn)
2011	Cây lúa	Vụ xuân	97	48	465,6	1121,1
		Vụ mùa	142,5	46	655,5	
	Cây ngô	Vụ đông	60	25	150	811,5
		Vụ xuân	105	43	451,5	
		Vụ mùa	60	35	210	
	Trồng rừng		332			
2012	Cây lúa	Vụ xuân	90	52	468	1.128
		Vụ mùa	144	46	660	
	Cây ngô	Vụ đông	74	25	185	886,4
		Vụ xuân	112	47	526,4	
		Vụ mùa	50	35	175	
	Trồng rừng		190			
2013	Cây lúa	Vụ xuân	90	52	468	1.128
		Vụ mùa	144	46	660	
	Cây ngô	Vụ đông	32	30	96	723
		Vụ xuân	90	46	414	
		Vụ mùa	52	41	213	
	Trồng rừng		51			
2014	Cây lúa	Vụ xuân	90	53	477	1.213
		Vụ mùa	141,5	52	736	
	Cây ngô	Vụ đông	732	29	92,8	739,8
		Vụ xuân	90	47	423	
		Vụ mùa	52	43	224	
	Trồng rừng		48			
2015	Cây lúa	Vụ xuân	90	54	486	1.219
		Vụ mùa	141	52	733	
	Cây ngô	Vụ đông	32	30	96	723
		Vụ xuân	90	46	414	
		Vụ mùa	52	41	213	
	Trồng rừng		92			

Trong cơ cấu kinh tế của xã Nông Hạ ngành nông – lâm nghiệp vẫn là ngành kinh tế chủ đạo, đóng góp nhiều vào chỉ số thu nhập bình quân đầu người (GDP) của xã. Tình hình biến động cơ cấu kinh tế của xã giai đoạn 2010 – 2015 được thể hiện tại hình 2.



Hình 2. Cơ cấu kinh tế xã Nông Hạ giai đoạn 2010 - 2015

Nguồn [3], [4], [5], [6]

Cơ cấu kinh tế tại xã có 2 nhóm ngành nghề chính là: Nhóm ngành nông – lâm nghiệp và nhóm ngành nghề dịch vụ. Khi diện tích sản xuất nông nghiệp tăng lên thì xu hướng phát triển nhóm ngành nông – lâm nghiệp cũng tăng theo. Nhóm ngành nghề khác giảm đi qua các năm vì tính không ổn định của nó. Để đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội, nâng cao đời sống cho người dân địa phương thì nhóm ngành nghề, dịch vụ cũng tăng lên. Tuy vậy, cơ cấu kinh tế của nhóm ngành nghề nông – nghiệp vẫn rất lớn và lại có xu hướng tăng lên. Do đó việc chú trọng đầu tư cho sản xuất nông nghiệp là rất cần thiết.

Ảnh hưởng của biến động diện tích đất nông nghiệp đến tình hình phát triển kinh tế xã Nông Hạ

Nhóm cây lâm nghiệp chiếm diện tích đất sản xuất khá lớn, đây là một phương án kinh tế chủ đạo của người dân; xoay vòng trồng, cấy, chăm sóc theo chu kỳ 5 – 7 năm sau lại cho thu hoạch – lợi ích kinh tế luôn ổn định. Cơ cấu sản xuất nông nghiệp của xã không đa dạng, chủ yếu là canh tác cây hàng năm như:

Lúa, ngô, nhóm cây này cho năng suất, chất lượng nông sản tương đối tốt, diện tích canh tác ổn định. Tình hình sản xuất một số cây trồng chính được thể hiện qua bảng 2.

Bảng 2 cho thấy diện tích đất lâm nghiệp liên tục giảm từ năm 2011 đến năm 2014 nhưng tới năm 2015 lại tăng lên; lợi ích kinh tế của nhóm cây lâm nghiệp phụ thuộc vào lứa cây đang canh tác và có thể được thu hoạch trên phần diện tích đất đó. Theo chu kỳ 5 – 7 năm cây lâm nghiệp mới có thể cho thu hoạch, việc tăng hay giảm diện tích canh tác giai đoạn 2010 – 2015 sẽ làm ảnh hưởng tới lợi ích kinh tế thu được ở những năm tiếp theo. Diện tích canh tác lúa, ngô bị biến động tăng giảm thất thường khiến sản lượng thu hoạch cũng bị biến động theo, lý do của sự biến động này là những biến đổi thất thường về thời tiết: Hạn hán, lũ lụt, rét đậm rét hại,... làm ảnh hưởng đến sản lượng thu hoạch được của người dân, ngoài ra sâu bệnh cũng là nguyên nhân làm cho diện tích canh tác bị giảm đi, sản lượng thu hoạch cũng thấp hơn.

Bảng 3. Hiệu quả kinh tế của nhóm cây lương thực xã Nông Hạ giai đoạn 2010-2015

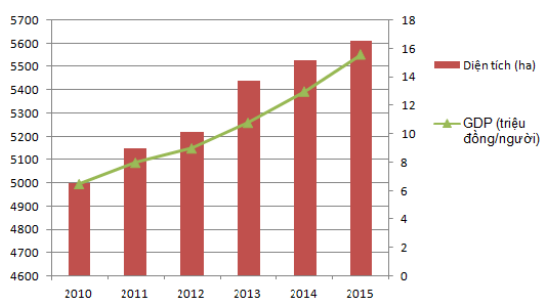
Năm	Tên nông sản	Sản lượng (tấn/năm)	Giá bán (đồng/tấn)	Thành tiền (đồng)
2011	Lúa	1.121	7.000.000	7.847.000.000
	Ngô	723	6.920.000	5.003.160.000
2012	Lúa	1.128	7.000.000	7.896.000.000
	Ngô	886,4	6.500.000	5.761.600.000
2013	Lúa	1.128	7.300.000	8.234.400.000
	Ngô	723	6.700.000	4.844.100.000
2014	Lúa	1.213	7.000.000	8.491.000.000
	Ngô	739,8	6.500.000	4.808.700.000
2015	Lúa	1.219	7.100.000	8.654.900.000
	Ngô	811,5	6.500.000	5.274.750.000

Bảng 4. Hiệu quả kinh tế đối với cây lâm nghiệp giai đoạn 2010 - 2015

Năm	Diện tích rừng đã được khai thác (ha)	Giá bán (đồng/ha)	Thành tiền (đồng)
2011	167	60.000.000	10.000.000.000
2012	208	60.000.000	12.500.000.000
2013	320	60.000.000	19.200.000.000
2014	400	60.000.000	24.000.000.000
2015	417	60.000.000	25.000.000.000

Hiệu quả kinh tế của sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2010 – 2015:

Hiệu quả kinh tế nhìn trên tổng thể trong sản xuất nông nghiệp của nhóm cây lâm nghiệp, cây lúa, ngô chiếm đa số; sản lượng tốt, lợi nhuận thu lại tương đối cao. Để tính toán được hiệu quả kinh tế của sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã Nông Hạ nghiên cứu đã tiến hành điều tra 60 hộ tại các thôn: Cao Thanh, Xí Nghiệp, Thôn 62, Bản Tết 1, Bản Tết 2, Nà Bản, Nà Mây. Kết quả điều tra hiệu quả kinh tế của sản xuất nông nghiệp với nhóm cây trồng chính được thể hiện tại bảng 3 và bảng 4.



Hình 3. Biến động diện tích đất nông nghiệp và thu nhập bình quân đầu người của xã Nông Hạ giai đoạn 2010 – 2015

Hiệu quả kinh tế đối với các nhóm cây trồng được tính theo năm và được tính thông qua các thông số: Sản lượng, diện tích, giá bán. Tất cả các thông số trên được đánh giá dựa trên thời giá từ năm 2011 đến 2015. Hiệu quả kinh tế đối với cây nông nghiệp là rất lớn, đóng góp rất nhiều vào chỉ số thu nhập bình quân đầu người của địa phương. Cây lâm nghiệp là loại cây đem lại hiệu quả kinh tế cao, những con số về hiệu quả kinh tế cho chúng ta thấy việc phân bố, quy hoạch lại diện tích đất nông nghiệp khiến hiệu quả kinh tế của nhóm cây này rất ổn định nên kinh tế của địa phương cũng từng bước phát triển.

Ảnh hưởng của biến động sử dụng đất nông nghiệp đến tình hình phát triển kinh tế giai đoạn 2010 – 2015 được thể hiện tại hình 3.

Trong cơ cấu kinh tế của xã Nông Hạ, ngành, nghề nông – lâm nghiệp chiếm xấp xỉ 80% tổng cơ cấu kinh tế, vì vậy hiệu quả kinh tế

của sản xuất nông nghiệp đóng góp một phần không nhỏ trong kinh tế của xã. Diện tích sản xuất nông nghiệp năm 2010 là 5.001,88 ha chỉ số GDP đạt 6,5 triệu đồng/ người đến năm 2015 diện tích sản xuất nông nghiệp tăng lên là 5.610,46 ha chỉ số GDP đạt 15,6 triệu/ người. Diện tích đất nông nghiệp tăng có thể chưa phải là nguyên nhân chính làm cho chỉ số GDP của xã tăng lên, tuy nhiên có thể nhận thấy ảnh hưởng của sản xuất nông nghiệp đến tình hình phát triển kinh tế xã Nông Hạ là rất lớn. Nhóm cây lâm nghiệp đóng góp khoảng 45% vào tổng thu nhập của xã, đây là một đặc trưng của kinh tế xã Nông Hạ. Do vậy, việc phát triển ổn định, duy trì và phát triển thêm quỹ đất dành cho nông nghiệp vẫn là giải pháp tối ưu. Cùng đó là định hướng chú trọng việc nâng cao kỹ năng sản xuất là rất cần thiết. Biến động diện tích đất nông nghiệp giai đoạn 2010 – 2015 ảnh hưởng tích cực đến tình hình phát triển kinh tế xã Nông Hạ. Diện tích canh tác đất nông nghiệp tăng lên đã làm cho kinh tế ổn định, chỉ số GDP cũng tăng theo. Kết quả tham vấn cộng đồng tại xã Nông Hạ ở các Bản Tết 1 và Bản Tết 2 người dân cho biết từ đầu những năm 2010 người dân địa phương chỉ canh tác nông nghiệp theo kiểu tự phát, chưa có quy hoạch phát triển ổn định thu nhập còn khá thấp, đời sống chưa cao, nhưng những năm gần đây với hướng phát triển nông nghiệp được xây dựng chặt chẽ, rõ ràng làm cho đời sống được cải thiện đáng kể, thu nhập ổn định. Số hộ nghèo trong xã đã giảm từ 281 hộ (30,2%) năm 2011 đến năm 2015 còn 86 hộ (chiếm 8,6%) [7]. So với nền nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, xã Nông Hạ góp một phần đáng kể trong chỉ tiêu phát triển kinh tế của huyện Chợ Mới, nhờ có sự phù hợp giữa điều kiện tự nhiên và con người vậy nên địa phương luôn được chú trọng đầu tư để phát triển.

Từ kết quả nghiên cứu biến động đất đai 5 năm qua cho thấy diện tích đất nông nghiệp năm 2015 tăng 608,58 ha so với năm 2010. Do hiệu quả kinh tế đối với nền sản xuất nông nghiệp là rất cao so với mặt bằng chung các

nhóm ngành nghề khác của địa phương, người dân tập trung khai phá đất hoang để canh tác, chuyển từ mục đích nông nghiệp kém hiệu quả sang mục đích nông nghiệp có hiệu quả cao hơn. Hiệu quả kinh tế tăng lên, góp phần cải thiện đời sống nhân dân. Tài chính vững có khả năng xoay vòng vốn đầu tư vào phát triển kinh tế ổn định giúp cho cuộc sống ngày càng tiến bộ hơn, diện mạo kinh tế địa phương ổn định hơn, bền vững hơn.

KẾT LUẬN

Hiện trạng sử dụng đất của xã Nông Hạ có diện tích đất lâm nghiệp chiếm đa số 89,85%, đất nông nghiệp chiếm 6,32%, đất nuôi trồng thủy sản chiếm 0,22%. Diện tích đất nông nghiệp năm 2015 đã tăng lên 608,58 ha so với năm 2010. Cơ cấu kinh tế của xã với nhóm ngành, nghề sản xuất nông nghiệp chiếm gần 80% tổng cơ cấu kinh tế. Việc biến động gia tăng diện tích đất nông nghiệp làm tăng hiệu quả kinh tế góp phần làm cho nền kinh tế của địa phương phát triển tốt hơn. Trong giai đoạn 2010 đến 2015 GDP đã tăng từ 6,5 triệu

đồng/người lên tới 15,6 triệu đồng/người. Số hộ nghèo giảm từ 281 hộ xuống còn 86 hộ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Văn Hà (2016), *Báo cáo thuyết minh quy hoạch sử dụng đất huyện Chợ Mới giai đoạn 2010 - 2020, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm, kì đầu 2011 - 2015*, Quyết định số 259/QĐ - UBND tỉnh Bắc Kạn, ngày 01/03/2013.
2. Lê Văn Hạnh (2016), *Báo cáo thuyết minh xã Nông Hạ về quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2010 - 2020*, Kì họp thứ 6, HĐND tỉnh Bắc Kạn khóa 3, Nghị quyết số 09/NQ - HĐND ngày 18/07/2011.
3. UBND xã Nông Hạ (2010), *Giao chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2011*, Quyết định số 179/QĐ - UBND ngày 07/01/2011.
4. UBND xã Nông Hạ (2011), *Giao chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2012*, Quyết định số 2168/QĐ - UBND ngày 29/12/2011.
5. UBND xã Nông Hạ (2012), *Giao chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2013*, Quyết định số 1735/QĐ - UBND ngày 27/12/2012.
6. UBND xã Nông Hạ (2013), *Giao chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2014*, Quyết định số 2388/QĐ - UBND ngày 19/12/2013.
7. UBND xã Nông Hạ (2016), *Văn kiện đại hội Đảng bộ xã Nông Hạ khóa XX nhiệm kì 2010 - 2015*.

SUMMARY

RESEARCH ON CHANGING AND EFFECTING OF AGRICULTURAL LAND USE IN THE PERIOD 2010-2015 IN NONG HA COMMUNE, CHO MOI DISTRICT, BAC KAN PROVINCE

Hoang Thi Thuy Tien, Ngo Van Gioi*
University of Sciences - TNU

This paper researched on changing and effecting of agricultural land use in Nong Ha commune, Cho Moi district, Bac Kan province in the period of 2010-2015. The results showed forestry land accounted for 89.85% of total agricultural land while agricultural production land covered 6.32% and aquaculture land was 0.22%. In comparsion with the year 2010, total argiculture land increased 608.58 ha. The increase of argicultural land has effected on economic efficiency that contribute the growth of the local economics.

Keywords: agriculture, land use, forestry, Backan, resource management

Ngày nhận bài: 14/8/2017; Ngày phản biện: 05/9/2017; Ngày duyệt đăng: 31/10/2017

* Tel: 0987 343119, Email: gioinv@tnus.edu.vn